

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ DNT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ DNT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DNT DEVELOPMENT AND APPLICATION OF TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DNT TECH

2. Mã số doanh nghiệp: 0108289443

3. Ngày thành lập: 25/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 163 phố Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 097 8031105

Fax:

Email: nguyenduclamdat@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet	6190
2.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
3.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ đánh giá, định giá công nghệ, giám định công nghệ và tư vấn chuyển giao công nghệ	7490(Chính)
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
7.	In ấn	1811
8.	Quảng cáo	7310
9.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
21.	Điều hành tua du lịch	7912
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
24.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4711
27.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
28.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
29.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
30.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
32.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
36.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
37.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
38.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
39.	Khai thác và thu gom than non	0520
40.	Khai thác dầu thô	0610
41.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4773

43.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662
44.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy; Kinh doanh phương tiện, thiết bị cứu nạn, cứu hộ Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
45.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phóng cháy và chữa cháy; - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem rập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực in và ribbon máy tính; - Sản xuất găng tay;	3290
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
47.	Khai thác quặng sắt	0710
48.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
49.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
50.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
51.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
52.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	7110
56.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh; + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
58.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
59.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
60.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
61.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	Căn hộ 104 nhà G1 khu 7,2ha, phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	0381770003 01	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		
2	NGUYỄN TUẤN ANH	Tổ 50, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	0300980000 18	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

3	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	Số nhà 163 phố Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.300.000	13.000.000.000	65,000	011898951	
			Tổng số	1.300.000	13.000.000.000	65,000		
4	CAO MINH TUYẾT	Tập thể trung đoàn 17, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	044057000587	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
5	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	Số 48 ngõ 174 Mai Anh Tuấn, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	025172000044	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI THÙY DUNG

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/03/1977

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 038177000301

Ngày cấp: 25/02/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLOG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 104 nhà G1 khu 7,2ha, phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 104 nhà G1 khu 7,2ha, phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội